

Số: 402/CDCT-KH

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN “CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI
GIAI ĐOẠN 2021 -2030” VÀ “CHIẾN LƯỢC DÂN SỐ VIỆT NAM ĐẾN NĂM
2030” TRONG CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC LAO ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch số 120/KH-TLĐ, ngày 5/7/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 -2030” - “Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030” và Kế hoạch số 1947/QĐ-BCT, ngày 10/8/2021 của Bộ Công Thương về “Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 -2030”, Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai trong công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tạo sự chuyển biến tích cực và nâng cao trách nhiệm của các cấp công đoàn trong công tác bình đẳng giới, dân số và phát triển.
- Tăng cường hoạt động của các cấp công đoàn trong tuyên truyền, vận động và tham gia xây dựng, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về dân số, bình đẳng giới; chăm lo tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.
- Tích cực phối hợp với cơ quan chuyên môn, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ đồng cấp để tham gia thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030.
- Việc tổ chức các hoạt động phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, lãng phí.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để đoàn viên, CNVCLĐ tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.
- Thực hiện tốt chính sách pháp luật về dân số, bình đẳng giới, duy trì vững chắc mức sinh thay thế, cân bằng giới tính khi sinh, đặc biệt là nâng cao chất lượng dân số trong CNVCLĐ góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

- Phân đấu đến năm 2025 và duy trì đến năm 2030 đạt 30% trở lên tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành công đoàn các cấp.

- Phân đầu đến năm 2025 đạt 80% trở lên và đến năm 2030 đạt 90% trở lên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ.
- Phân đầu đến năm 2025 đạt 25% trở lên, đến năm 2030 đạt 30% trở lên tỷ lệ nữ trong diện quy hoạch các chức danh cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp.

Mục tiêu 2: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Hàng năm, mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, mỗi công đoàn cơ sở tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức ít nhất một hoạt động tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới, dân số và phát triển, trách nhiệm của nam giới chia sẻ công việc gia đình, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong CNVCLĐ.
- 100% trường hợp có nhu cầu tổ chức công đoàn trợ giúp về bạo lực trên cơ sở giới được trợ giúp bằng các hình thức phù hợp.

Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng dân số

- Vận động 70% trở lên vào năm 2025 và 90% trở lên vào năm 2030 đoàn viên, CNVCLĐ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin, khám sức khỏe trước khi kết hôn; nữ đoàn viên, CNVCLĐ mang thai thực hiện khám thai định kỳ, tầm soát, chuẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh.
- Vận động đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh, mang thai ngoài ý muốn, sinh đủ hai con, không lựa chọn giới tính thai nhi, đảm bảo quyền, trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt.

Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Đến năm 2025 và duy trì đến năm 2030, 100% cán bộ chủ chốt và cán bộ nữ công đoàn các cấp được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, dân số và phát triển trong hoạt động công đoàn.

Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

Phối hợp với các báo, tạp chí trong ngành, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở có tin, bài về bình đẳng giới, dân số, công tác vận động nữ CNVCLĐ của tổ chức công đoàn trên trang thông tin điện tử Công đoàn Công Thương Việt Nam.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1 Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác vận động nữ CNVCLĐ và bình đẳng giới của tổ chức công đoàn

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền các cấp và cơ quan chuyên môn trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện công tác vận động nữ CNVCLĐ và bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng công đoàn các cấp; tăng cường sự phối hợp của công đoàn cơ sở với người sử dụng lao động trong việc đảm bảo cho mọi đoàn viên, CNVCLĐ được thực hiện đầy đủ chính sách, pháp luật về dân số và bình đẳng giới.

3.2 Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới và thực hiện công tác dân số

- Tổ chức các hoạt động thiết thực, các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới; ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng, điều kiện làm việc, sinh hoạt; lồng ghép nội dung bình đẳng giới, dân số và phát triển vào nội dung hoạt động của công đoàn các cấp. Từng bước mở rộng đối tượng được truyền thông, vận động, trong đó hướng đến đối tượng là nam giới và lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành TW khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến 15/12, Tháng hành động quốc gia về dân số (Tháng 12).

3.3 Nâng cao hiệu quả tham gia xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về lao động nữ

- Nghiên cứu lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với lao động nữ và bình đẳng giới.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động công đoàn trong thương lượng, đàm phán với người sử dụng lao động về các chính sách liên quan đến công tác dân số, bình đẳng giới, chăm lo tốt hơn cho đoàn viên, CNVCLĐ. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ.

3.4 Nâng cao năng lực cho đội ngũ lãnh đạo công đoàn các cấp và cán bộ công đoàn phụ trách công tác nữ công về dân số và bình đẳng giới

- Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo công đoàn các cấp và cán bộ công đoàn phụ trách công tác nữ công về giới, bình đẳng giới, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, dân số và phát triển.

- Thường xuyên tổng hợp, theo dõi tình hình, số liệu đội ngũ nữ cán bộ công đoàn; đề xuất kịp thời các biện pháp, chính sách nhằm nâng cao tỷ lệ nữ tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Công Thương Việt Nam

1.1 Ban Nữ công chủ trì, phối hợp với các Ban Công đoàn Công Thương VN tham mưu, giúp Ban Thường vụ chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện, tổng hợp báo cáo hàng năm và báo cáo đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và cơ quan quản lý nhà nước về dân số và bình đẳng giới.

Hướng dẫn đánh giá sơ kết 5 năm vào năm 2026 và tổng kết 10 năm vào năm 2030; biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Kế hoạch này.

1.2 Các Ban Công đoàn Công đoàn Công Thương VN có trách nhiệm phối hợp với Ban Nữ công tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo CĐCS trực thuộc (đối với CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở), kế hoạch thực hiện ở cấp đơn vị mình (đối với CĐCS) và triển khai tới đoàn viên, CNVCLĐ; phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện, bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch của CĐCTVN và Bộ Công Thương; bố trí kinh phí hoạt động hàng năm ở cấp mình đảm bảo các yêu cầu và phù hợp với các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới, dân số và phát triển của ngành, cơ quan, đơn vị.

Định kỳ báo cáo tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này gắn với báo cáo kết quả công tác nữ công hàng năm gửi về CĐCTVN (qua Ban Nữ công) trước ngày 01/11 hàng năm và báo cáo sơ kết, tổng kết khi có hướng dẫn của Công đoàn ngành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 -2030” và “Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030” của Công đoàn Công Thương Việt Nam. Đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ tình hình thực tế của đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- CĐCTTCS, CĐCS;
- Lãnh đạo CĐCTVN;
- Vụ TCCB Bộ CT (p/h);
- Trang TTin, Đtử CĐCTVN;
- Lưu VT, NC 

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Đức



Số: 1947 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia
về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Văn bản số 1117/LĐTBXH-BĐG ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

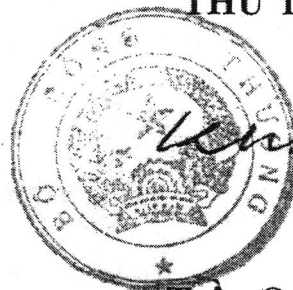
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các Thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Công Thương, Trưởng Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- UBQG VSTBPN VN;
- Bộ LĐTB&XH;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- ĐUB, CDB, ĐTN;
- Công đoàn Công Thương Việt Nam;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Thành viên Ban VSTBPN;
- Công TTĐT BCT;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Trần Quốc Khánh**

KẾ HOẠCH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030
(kèm theo Quyết định số: 1947/QĐ-BCT ngày 10 tháng 8 năm 2021
của Bộ Công Thương)

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Văn bản số 1117/LĐTBXH-BĐG ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030;

Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

(Hiện nay, tỷ lệ này đạt 46,27%, có 62/134 cơ quan đơn vị bao gồm cả 63 Cục QLTT địa phương và 09 doanh nghiệp thuộc Bộ có cán bộ chủ chốt là nữ)

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đạt 15% vào năm 2025 và 20% vào năm 2030 (tỷ lệ hiện nay là 11,26%, không bao gồm 63 Cục QLTT địa phương).

- Chỉ tiêu 3: 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện quy hoạch cán bộ đảm bảo đủ cơ cấu, tỷ lệ nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm

- Chỉ tiêu 1: Đảm bảo tỷ lệ lao động nữ được tuyển dụng mới đạt từ 50% trở lên.

- Chỉ tiêu 2: Đảm bảo tỷ lệ lao động nữ được bố trí, sử dụng đúng nguyện vọng, sở trường lĩnh vực công tác đạt 80% trở lên.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 50% người bị bạo lực trên cơ sở giới tìm kiếm sự trợ giúp từ cơ quan, đơn vị, được tiếp cận với các cán bộ, nhân viên tư vấn, hỗ trợ ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 2: 100% trường hợp có nhu cầu trợ giúp về bạo lực trên cơ sở giới được trợ giúp bằng các hình thức khác nhau.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2025 đạt 80% người lao động trong độ tuổi sinh sản được tiếp cận, tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe giới tính

- Chỉ tiêu 2: Đảm bảo 100% người lao động được chăm sóc sức khỏe và sử dụng các dịch vụ y tế.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống các trường thuộc Bộ, phấn đấu đạt 100% từ năm 2025 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Đảm bảo 100% cán bộ nữ trong quy hoạch được tham gia đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận chính trị và các trình độ chuyên môn khác.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đạt 60% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên ngành Công Thương được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: 100% tổ chức Đảng, chính quyền, đơn vị hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc Bộ, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3: Các cơ quan lĩnh vực báo chí, xuất bản thuộc Bộ có ít nhất mỗi tháng 01 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin của Bộ và trang thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: 100% thực hiện lồng ghép chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong các hội nghị giao ban chuyên môn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc hoạch định chính sách, xây dựng kế

hoạch công tác nhằm phát huy tiềm năng, sáng tạo của phụ nữ. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, tổ chức và cá nhân trong phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới với các hình thức đa dạng, phù hợp với từng lĩnh vực, đối tượng và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

3. Triển khai chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch công tác.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào các hội nghị giao ban công tác, hệ thống bài giảng chính thức trong các trường thuộc Bộ; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho người lao động về bình đẳng giới. Hằng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12.

6. Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; lồng ghép thống kê về giới trong các cơ sở dữ liệu.

7. Chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới, tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyên môn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong lĩnh vực bình đẳng giới, trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị và kinh phí huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình công tác có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

- Tổ chức triển khai Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới trong phạm vi toàn Bộ.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ; tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

- Rà soát, kiến nghị tham mưu Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ về giới và bình đẳng giới trong công tác cán bộ;

- Thực hiện lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

2. Vụ Kế hoạch

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của Bộ;

- Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

3. Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị dự toán và bố trí kinh phí chi thường xuyên trong khả năng cân đối ngân sách Nhà nước để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật.

4. Vụ Pháp chế

- Hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây kế hoạch thực hiện nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

5. Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ

- Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, tăng số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

- Truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cá nhân, gia đình, tổ chức trong phòng chống bạo lực gia đình.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm đối với các sản phẩm ấn phẩm, bài viết có nội dung định kiến giới.

6. Các trường thuộc Bộ

- Thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng và triển khai đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào hệ thống bài giảng chính thức.

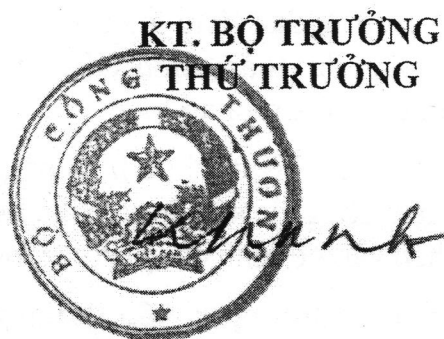
7. Công đoàn Công Thương Việt Nam

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tăng cường công tác phối hợp triển khai thực hiện và tuyên truyền, vận động đoàn viên, các tổ chức công đoàn trực thuộc và các lực lượng lao động tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch. Phối hợp tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội về việc thực hiện pháp luật, chính sách liên quan đến công tác bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hằng năm các cơ quan, đoàn thể, đơn vị thuộc Bộ báo cáo công tác bình đẳng giới, công tác phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu), các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ; báo cáo 6 tháng **trước ngày 20/5**, báo cáo năm **trước ngày 20/12** thông qua Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của Bộ Công Thương giai đoạn 2021 - 2025. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện. / *th*



Trần Quốc Khánh